TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 27 - 6 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Diên Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Huế và bà Trần Thị Hương;

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lang Thanh Như, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*: Ông Lương Hoài Nam, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo: **Ngân Văn H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1986 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản M, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngân Văn Th (đã chết) và bà Hà Thị Q; Vợ thứ nhất: Vi Thị H (đã ly hôn), vợ thứ hai Lương Thị Th (đã ly hôn); Con: Có 01 người, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/8/2007 bị Toà án nhân dân huyện Quế Phong xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 26/4/2010 bị Toà án nhân dân huyện Quế Phong xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 26/7/2012 bị Toà án nhân dân huyện Quế Phong xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 05/6/2018 bị Toà án nhân dân huyện Quế Phong xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2019; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 4 năm 2023 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Thái Q, Chức danh: Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nghệ An, có mặt;

- *Người chứng kiến:* Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1982;
Trú tại: khối T, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 19/4/2023, Ngân Văn H đi từ nhà đến bản Thanh Phong 1, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, để tìm mua ma tuý sử dụng. Khi đi đến cầu treo vào bản Thanh Phong 1, Hùng xuống xe đi bộ đến khu vực nghĩa địa bản Thanh Phong 1 thì gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua với người này được 01 gói Heroine hết số tiền 300.000đ. Mua được Heroine Hùng lấy ra một ít sử dụng, phần còn lại cất giấu vào trong túi quần rồi đi bộ quay về nhà. Khi Ngân Văn H đang trên đường về đến khu vực khối Cỏ Nong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, thì bị Tổ công tác Công an xã Nậm Giải, huyện Quế Phong, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Ngân Văn H 01 gói ni lông màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma tuý Heroine).

Theo Kết luận giám định số 464/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Ngân Văn H gửi đến giám định là ma tuý; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sử đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất;

- Số chất bột màu trắng thu giữ của Ngân Văn H có khối lượng là 0,2g (Không phẩy hai) gam".

Vật chứng thu giữ là 0,2 gam Heroine, Cơ quan điều tra đã lấy 0,1 gam gửi trưng cầu giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Còn lại 0,1 gam Heroine, mảnh bao ni lông gói ma tuý và vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Ngân Văn H đã được niêm phong lại và bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-QP ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Ngân Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Quế Phong trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngân Văn H từ 18 đến 24 tháng tù. Và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ Còn lại 0,1 gam Heroine, mảnh bao ni lông gói ma tuý và vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu của Ngân Văn H.

Trong vụ án này, đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Ngân Văn H (theo lời khai của Hùng), do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, người bào chữa, bị cáo cùng những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Ngân Văn H thừa nhận vào hồi 17 giờ 15 phút, ngày 19/4/2023, tại khu vực khối Cỏ Nong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong đang có hành vi cất giữ trái phép 0,2 (Không phẩy hai) gam Heroine với mục đích để sử dụng. Xét Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 464/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 25/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An. Sự phù hợp thống nhất của các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ngân Văn H đã Cất giữ trái phép 0,2 (Không phẩy hai) gam ma túy Heroine để sử dụng nên phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-QP ngày 25/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Ngoài ra, ma túy là một loại chất độc dược gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và cũng là mầm

mống lan truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS, ... vv. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

[3] Tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhưng bị cáo có nhân thân đã bị xét xử 03 lần về tội Trộm cắp tài sản và 01 lần về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với người bào chữa đề nghị là chưa phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về vật chứng: Ma tuý là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo **Ngân Văn H** 02 (Hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 19 tháng 4 năm 2023. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bi thư được niêm phong đúng quy

định bên trong đựng: 0,1 gam ma tuý Heroine, mảnh bao ni lông gói ma tuý và vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu của Ngân Văn H.

(Đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Quế Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong ngày 12/6/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngân Văn H.

4. Về Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký, đóng dấu)

Hồ Diên Tuấn